Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, cung cấp , bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;

- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, cung cấp hàng hóa;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.

- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;

- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;

- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);

- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;

- Tiến độ cung cấp hàng hóa;

- Yếu tố thân thiện môi trường;

- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);

- Các yếu tố cần thiết khác.

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa.	Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau: - Nhà thầu có Bảng chào kỹ thuật của hàng hóa chào thầu với đầy đủ các nội dung: Tên hàng hóa, model hoặc ký mã hiệu (nếu có), hãng sản xuất, xuất xứ (yêu cầu nêu cụ thể tên nước sản xuất), đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng (nếu có). - Có bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, so sánh giữa yêu cầu của E-HSMT và chào thầu của của Nhà thầu. Đối với thông số kỹ thuật của từng hạng mục, nhà thầu ghi rõ mức độ đáp ứng (đáp ứng, vượt, …) - Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa được chào thầu phải đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT, có đầy đủ các tài liệu chứng minh tại Chương V và các yêu cầu khác của E-HSMT này. *(Ghi chú: Tất cả các hàng hóa/thiết bị được quy định trong phạm vi cung cấp nêu tại Chương V phải có Catalogue, đường Link – website của hãng, tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất (hãng sản xuất) hoặc Nhà phân phối được ủy quyền bán hàng (Hợp pháp đối với hàng nhập khẩu – Tài liệu chứng minh) hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương để chứng minh hàng hóa dự thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT; Catalogue, đường Link – website, tài liệu kỹ thuật được sử dụng bằng Tiếng Việt; Trường hợp các tài liệu này bằng tiếng nước ngoài thì phải đính kèm bản dịch tiếng Việt và nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác nội dung bản dịch. Bản dịch tiếng Việt có thể dịch toàn bộ tài liệu hoặc tóm tắt nội dung nhưng phải chứng minh được hàng hoá đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT). Trường hợp trong catalogue, đường Link – website không đầy đủ thông số theo yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu phải có xác nhận thông số kỹ thuật của nhà sản xuất (hãng sản xuất) hoặc Nhà phân phối được ủy quyền bán hàng (Hợp pháp đối với hàng nhập*	**Đạt**

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	khẩu – Tài liệu chứng minh). Riêng đối với thiết bị phụ kiện lắp đặt không yêu cầu *Trường hợp tài liệu kỹ thuật hoặc catalogue của hàng hóa do nhà thầu cung cấp trong E-HSDT (trừ trường hợp các tài liệu này đã được ký xác nhận của nhà sản xuất hoặc của đơn vị có chức năng, thẩm quyền) có dấu hiệu sai khác nội dung về thông số kỹ thuật so với thông tin do nhà sản xuất công bố trên cổng thông tin điện tử chính hãng hoặc trên các phương tiện khác thì Bên mời thầu có quyền thực hiện xác minh với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung của tài liệu (không loại trừ biện pháp kiểm tra hàng hóa thực tế) theo quy định tại Mục 23.6 Chương I của E-HSMT).*	
	Không đáp ứng toàn bộ hoặc một trong các các yêu cầu nêu trên.	**Không đạt**
2. Tiêu chuẩn chất lượng, quy chuẩn kỹ thuật của nhà sản xuất	- Cam kết hàng hóa, thiết bị phải mới 100%, chưa qua sử dụng, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đủ điều kiện lưu thông trên thị trường, được sản xuất không trước năm 2024 (trừ trường hợp có yêu cầu khác quy định trong E-HSMT này). Cụ thể: - Cam kết Hàng hóa cung cấp phải có các đặc tính kỹ thuật, tiêu chí chất lượng đáp ứng với các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng được nêu trong E- HSMT, phải đảm bảo mới 100% (Thông số kỹ thuật yêu cầu tất cả các hàng hóa và vật liệu, vật tư sử dụng cho hàng hóa phải mới, chưa qua sử dụng). - Nhà thầu cam kết chịu trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hàng hóa trong suốt thời gian cung cấp, lắp đặt, hoàn thiện gói thầu trong giai đoạn bảo hành.	**Đạt**
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	**Không đạt**
3. Nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa	Cam kết cung cấp Giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (CQ) đối với các thiết bị là hàng hóa nhập	**Đạt**

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	khẩu. Đối với hàng hóa sản xuất trong nước phải có giấy chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất khi giao hàng. Đối với hàng hoá nhập khẩu: Cung cấp thông tin Đơn vị Phân phối/ hoặc đại diện nhà sản xuất tại thị trường Việt Nam/ Hoặc các cơ quan có thẩm quyền xác nhận tài liệu liên quan đến hàng hoá – Có đầy đủ thông tin liên hệ, xác minh, tên đơn vị hợp pháp đã được đăng ký, tài liệu chứng minh kèm theo chức năng của đơn vị liên quan đến hàng hoá; Đối với hàng hoá sản xuất trong nước: Cung cấp đầy đủ thông tin liên hệ, chi tiết địa chỉ, tên đơn vị hợp pháp đã được đăng ký của đơn vị sản xuất hàng hoá.	
	Không đáp ứng yêu cầu trên	**Không đạt**
4. Kế hoạch triển khai gói thầu	Nhà thầu trình bày chi tiết kế hoạch triển khai gói thầu. Mỗi một công việc có thuyết minh cụ thể, chi tiết giải pháp phối hợp giữa các bên trong quá trình triển khai thực hiện đảm bảo hợp lý khả thi, cụ thể: - Biện pháp nhập hàng hoặc sản xuất thiết bị. - Biện pháp vận chuyển, đảm bảo chất lượng bao gồm: phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến đơn vị sử dụng. - Phương án tập kết thiết bị và lưu kho tại đơn vị sử dụng, chuẩn bị cho công tác thi công lắp đặt. - Biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình cung cấp lắp đặt. - Biện pháp thi công lắp đặt các vật tư, thiết bị và vận hành hệ thống, kiểm tra thử nghiệm trước khi bàn giao nghiệm thu. - Trình bày cách thức và quy trình giao hàng, phương pháp kiểm tra chất lượng hàng hóa trước khi giao hàng cho chủ đầu tư.	**Đạt**
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	**Không đạt**
5. Biện pháp đảm bảo vệ môi	Có thuyết minh hợp lý, khả thi cho đầy đủ các biện pháp yêu cầu sau đây: - Biện pháp đảm bảo an toàn lao động.	

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ	- Biện pháp đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ. - Biện pháp đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình thi công lắp đặt; an toàn giao thông trong quá trình vận chuyển. - Biện pháp quản lý vệ sinh môi trường.	
	Không đáp ứng yêu cầu trên	**Không đạt**
6. Tiến độ tổ chức cung cấp, bàn giao hàng hóa	+ Cam kết Thời gian hoàn thành cung cấp ≤ 30 ngày. (Đảm bảo đáp ứng tiến độ giao hàng sớm nhất và muộn nhất theo yêu cầu của E-HSMT) + Có biểu đồ tiến độ chi tiết với từng mốc thời gian cụ thể quá trình triển khai thực hiện dịch vụ đến địa điểm cung cấp chi tiết đảm bảo hợp lý, khả thi, logic với nhau, phù hợp thuyết minh biện pháp thực hiện, phù hợp công việc và thực tế gói thầu và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. (Biểu tiến độ phải thể hiện được mốc thời gian tiến hành từng nội dung công việc, mô tả được tiến độ cung cấp, lắp dựng hàng hóa, phương án bố trí máy móc thiết bị, nhân lực, tổng hợp được số liệu về nhân lực, máy móc thiết bị đảm bảo phù hợp với tiến độ kèm theo, phù hợp với đề xuất kỹ thuật)	**Đạt**
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	**Không đạt**
7. Mức độ đáp ứng về bảo hành, bảo trì	- Nhà thầu có cam kết thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo quản, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế, khắc phục hư hỏng sai sót trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư. - Có cam kết thời gian bảo hành tính từ ngày nghiệm thu, bàn giao hàng hóa đưa vào sử dụng: theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng tối thiểu là 12 tháng (365 ngày) cho toàn bộ hàng hóa của gói thầu. - Có cam kết về thời gian bảo trì miễn phí hàng hóa (trong thời gian bảo hành) tối thiểu 02 lần/năm. - Có cam kết trong thời gian bảo hành nếu hàng hóa hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất nhưng không khắc	**Đạt**

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	phục sự cố được thì Nhà thầu phải thay mới 100% trong thời gian ≤ 01 ngày, kể từ ngày chủ đầu tư thông báo. Có thuyết minh quy trình xử lý khắc phục sự cố hư hỏng, đề xuất phương án thay mới hàng hóa khi sản phẩm bị lỗi khi không khắc phục được sự cố có nêu thời gian chi tiết đáp ứng thời gian ≤ 01 ngày. - Nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành; bảo trì, năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, hàng hoá thay thế trong thời gian bảo hành, bảo trì cụ thể, hợp lý khả thi đáp ứng yêu cầu kỹ thuật quy định tại E-HSMT	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	**Không đạt**
8. Đào tạo, hướng dẫn sử dụng và chuyển giao công nghệ	+ Nhà thầu cam kết và có kế hoạch cụ thể về việc cử cán bộ lắp đặt, hướng dẫn sử dụng theo sự phân công của chủ đầu tư; Có thuyết minh cụ thể rõ ràng, hợp lý khả thi kế hoạch nội dung chương trình đào tạo, hướng dẫn sử dụng vận hành, chuyển giao công nghệ phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp và giải pháp thực hiện của nhà thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	**Đạt**
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	**Không đạt**
9. Uy tín của nhà thầu và Các yếu tố cần thiết khác	Nhà thầu có văn bản cam kết: - Nhà thầu không có hợp đồng tương tự bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. Nhà thầu không bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào; - Nhà thầu không bị chủ đầu tư hoặc cơ quan tổ chức nào kết luận là nhà thầu có hành vi không trung thực trong hồ sơ dự thầu; - Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu khi được mời vào đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng.	**Đạt**

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	- Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng.	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	**Không đạt**
Kết luận	**E-HSDT đáp ứng tất cả các yêu cầu 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8,9 trong bảng này.**	**Đạt**
	E-HSDT không đáp ứng ≥ 01 yêu cầu trong bảng này.	**Không đạt**

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là **đạt.**

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.